

Số: **07** /KH-UBND

Hà Nội, ngày **31** tháng **01** năm 2019

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác giao Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019 của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố

Thực hiện các Nghị quyết của HĐND Thành phố số: 13/NQ-HĐND ngày 04/12/2017; 07/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2019; 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 về cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 của cấp Thành phố; 09/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2019 và số 14/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của thành phố Hà Nội năm 2019; Căn cứ Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 của Thành phố; Chương trình hành động số 12/CTr-UBND của UBND Thành phố ngày 10/01/2019 thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác giao kế hoạch kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2019 của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách, Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.
2. Đánh giá tình hình triển khai các Nghị quyết của HĐND Thành phố, Quyết định của UBND Thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019 của thành phố Hà Nội.
3. Nhằm phát hiện những bất cập trong quá trình xây dựng và giao kế hoạch; giải quyết, xử lý kịp thời những đề nghị của các cấp, đơn vị đảm bảo tuân thủ các quy định, trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng và giao kế hoạch, quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách.
4. Đề xuất, giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

II. PHẠM VI KIỂM TRA

1. Kiểm tra công tác xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch và các giải pháp thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2019 của các sở, ngành.
2. Kiểm tra công tác xây dựng và giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các đơn vị cấp Huyện gồm: Giao các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019, bao gồm: Nguồn vốn phân cấp, các nguồn vốn khác được quản lý, sử dụng như vốn ngân sách và vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ (có mục tiêu, số số kiến thiết, ...) của các quận, huyện và thị xã.
3. Kiểm tra công tác phân bổ giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 của quận, huyện và thị xã.

4. Kiểm tra việc phân bổ kế hoạch vốn chi tiết cho các dự án đầu tư xây dựng.

5. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 thuộc cấp Huyện theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố về cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016-2020 của cấp Thành phố.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra việc thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định của Nhà nước, Thành phố về công tác xây dựng, giao chỉ tiêu kế hoạch, dự toán ngân sách và quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách kế hoạch năm 2019 theo Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND Thành phố, cụ thể:

A. Các Sở, ngành

1. Kiểm tra quy trình xây dựng, tham mưu UBND Thành phố giao và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

2. Thảo luận các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của các sở, ngành để thực hiện hoàn thành và phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và 5 năm giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố và HĐND Thành phố.

B. Các quận, huyện, thị xã

1. Kiểm tra quy trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; phân bổ giao dự toán thu, chi ngân sách và giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2019 của quận, huyện, thị xã.

2. Kiểm tra thời gian giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và phân bổ giao dự toán thu, chi ngân sách của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của UBND Thành phố tại Văn bản số 8359/UBND-KH&ĐT ngày 19/10/2012 về việc chỉ đạo nội dung, quy trình xây dựng và giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

3. Kiểm tra nội dung công tác giao kế hoạch:

3.1 Kiểm tra số lượng, chất lượng và nội dung các văn bản tham mưu báo cáo trình HĐND quận, huyện, thị xã về công tác xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và Văn bản số 8359/UBND-KH&ĐT ngày 19/10/2012 của UBND Thành phố.

3.2 Công tác giao các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế xã hội:

- Các chỉ tiêu Thành phố giao cho cấp huyện: Kiểm tra việc xây dựng và giao chỉ tiêu (số lượng, chất lượng) của cấp huyện, cấp xã theo hướng dẫn của Thành phố tại Văn bản số 8359/UBND-KH&ĐT ngày 19/10/2012, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu chung của Thành phố, gắn chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội với nhiệm vụ thu, chi ngân sách cấp huyện; chỉ rõ đơn vị tổ chức thực hiện chỉ tiêu, nhằm đảm bảo tất cả các chỉ tiêu đều được triển khai thực hiện.

- Các chỉ tiêu cấp huyện giao thêm (ngoài chỉ tiêu Thành phố giao): Đảm bảo tính phù hợp với tình hình thực tế, điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương và tính khả thi trong quá trình thực hiện hoàn thành trong năm 2019.

4. Kiểm tra công tác phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019:

4.1. Về dự toán chi đầu tư phát triển:

a) Xác định cụ thể nguồn vốn đầu tư (theo phân cấp) gồm: vốn XDCB tập trung; nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất; bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố, nguồn vốn xổ số kiến thiết Thủ đô và các nguồn khác (tặng thu, kết dư, chuyển nguồn năm trước; các nguồn vốn hợp pháp khác).

b) Phân bổ kế hoạch vốn chi tiết từng nguồn cho các dự án đầu tư XDCB:

- Kiểm tra việc phân bổ các dự án đầu tư công (sử dụng vốn ngân sách của quận, huyện, thị xã theo phân cấp: nguồn vốn hỗ trợ của Thành phố): Đảm bảo theo đúng Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ và Kế hoạch đầu tư công năm 2019 của UBND Thành phố, các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Xem xét việc phân bổ kế hoạch vốn đảm bảo tập trung, không dàn trải; tuân thủ các nguyên tắc tại Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND Thành phố.

c) Kiểm tra công tác giao kế hoạch vốn chi tiết cho các dự án được ngân sách Thành phố hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ, Thành phố giao đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, hiệu quả, tiết kiệm.

d) Kiểm tra việc phân bổ vốn phân cấp giao cho cấp xã (nếu có).

4.2. Kiểm tra việc bố trí vốn xử lý nợ xây dựng cơ bản: Kiểm tra việc đánh giá số liệu nợ xây dựng cơ bản (nếu có) và phương án xử lý nợ xây dựng cơ bản trong kế hoạch 2019 (đối với các đơn vị có nợ XDCB) theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018.

4.3 Kiểm tra việc thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định của Nhà nước, Thành phố về nguồn thu nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách.

4.4. Công tác giao dự toán thu, chi ngân sách:

a) Kiểm tra nội dung phân bổ và giao dự toán ngân sách năm 2019 đảm bảo đầy đủ các văn bản (Nghị quyết, Quyết định); kèm theo các biểu mẫu theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính.

- Kiểm tra việc bố trí dự toán năm 2019 một số lĩnh vực theo định hướng của Thành phố gồm: dự phòng ngân sách; bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019; thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên;...

b) Giao chỉ tiêu tổng thu NSNN trên địa bàn; thu ngân sách quận, huyện, thị xã (bao gồm cả ngân sách xã, phường, thị trấn); tổng chi ngân sách quận, huyện, xã, phường đảm bảo số liệu tổng hợp khớp đúng với số liệu chi tiết các đơn vị dự toán trực thuộc và cấp xã.

5. Kiểm tra việc thực hiện mua sắm tập trung công tác duy trì vệ sinh môi trường; Thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn quận, huyện, thị xã. Việc bố trí nguồn kinh phí phục vụ công tác mua sắm tài sản tập trung theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ:

a. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành (02 đoàn) triển khai theo các nội dung trên, thành phần gồm:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:
- + Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư: Trưởng đoàn.
- + Các phòng, ban chuyên môn.
- Sở Tài chính.
- + Lãnh đạo Sở Tài chính: Phó trưởng đoàn.
- + Các phòng, ban chuyên môn.

- Mời đại diện Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND Thành phố tham dự.

b. Các sở, ngành, UBND các quận, huyện và thị xã chuẩn bị báo cáo (*theo đề cương đính kèm*), các hồ sơ, tài liệu phục vụ làm việc của Đoàn kiểm tra.

c. Sở Tài chính, Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND Thành phố cử cán bộ tham gia 02 đoàn kiểm tra gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 18/2/2019.

2. Tiến độ thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng lịch làm việc của Đoàn kiểm tra gửi các đơn vị nêu trên và tổ chức kiểm tra quận, huyện, thị xã; tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố kết quả kiểm tra **trước ngày 31/3/2019**.

UBND Thành phố yêu cầu UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo chất lượng, tiến độ. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban KTNS - HĐND Thành phố;
- Các Sở, ngành thành phố Hà Nội;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KH&ĐT, KT *AK*

2810 (456)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *CM*



Nguyễn Đức Chung



ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO PHỤC VỤ KIỂM TRA CÔNG TÁC GIAO KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 31/01/2019 của UBND Thành phố)

A. BÁO CÁO CỦA SỞ, NGÀNH

Phần 1. Công tác xây dựng kế hoạch năm 2019: Báo cáo quy trình xây dựng kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực theo hướng dẫn (Văn bản hướng dẫn của bộ chuyên ngành; Văn bản số 8359/UBND-KH&ĐT ngày 19/10/2012 của UBND Thành phố; Chỉ thị của Chủ tịch UBND Thành phố; Hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư; các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo UBND Thành phố;...).

Phần 2. Báo cáo triển khai thực hiện kế hoạch ngành, lĩnh vực:

- Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực trong Kế hoạch năm 2019 và 5 năm giai đoạn 2016-2020 (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố, Nghị quyết HĐND Thành phố, Quyết định, Chương trình hành động của UBND Thành phố), báo cáo công tác tham mưu UBND Thành phố giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các đơn vị (Phòng, Ban, UBND quận, huyện, thị xã, doanh nghiệp) tổ chức triển khai thực hiện. Báo cáo rõ: đơn vị thực hiện; thời gian và khả năng hoàn thành; khó khăn vướng mắc; kiến nghị, đề xuất (nếu có);...

- Các văn bản của sở, ngành đã tham mưu UBND Thành phố (nếu có) và chỉ đạo các đơn vị (UBND quận, huyện, thị xã, doanh nghiệp) về việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và 5 năm giai đoạn 2016-2020.

- Các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 của sở, ngành để thực hiện hoàn thành và phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 và 5 năm giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố và HĐND Thành phố.

Phần 3: Các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị của sở, ngành trong công tác triển khai thực hiện kế hoạch của Thành phố năm 2019 và giai đoạn 2019-2020: về chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách. Các đề xuất, kiến nghị khác (nếu có).

B. BÁO CÁO CỦA QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ

Phần 1. Công tác xây dựng kế hoạch năm 2019 của cấp huyện: Báo cáo quy trình xây dựng theo chỉ đạo tại Văn bản số 8359/UBND-KH&ĐT ngày 19/10/2012 và các văn bản (Chỉ thị, văn bản hướng dẫn,..) của UBND Thành phố, UBND quận/huyện thị xã đã triển khai các nội dung: *Báo cáo các bước triển khai của quận/huyện/thị xã.*

Phần 2. Báo cáo nội dung công tác giao kế hoạch:

- Các văn bản của UBND cấp huyện tham mưu trình HĐND cùng cấp về công tác xây dựng, giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn theo quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công và Văn bản số 8359/UBND-KH&ĐT ngày 19/10/2012 của UBND Thành phố; Chỉ

thị của UBND Thành phố và văn bản hướng dẫn của Sở Kế hoạch & Đầu tư về kế hoạch năm 2019.

- Báo cáo thời gian quyết nghị của HĐND và quyết định của UBND cấp huyện (số, ngày, tháng, năm nghị quyết, quyết định) theo quy định của Luật Ngân sách và hướng dẫn của UBND Thành phố tại Văn bản số 8359/UBND-KH&ĐT ngày 19/10/2012. Thời gian (ngày, tháng, năm) quận/huyện/thị xã tổ chức giao kế hoạch.

- Công tác giao các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế xã hội: Báo cáo về các chỉ tiêu quận/huyện giao, số lượng chỉ tiêu quận/huyện giao, số chỉ tiêu giao kế hoạch cao hơn/thấp hơn (báo cáo rõ các giải pháp thực hiện đối với các chỉ tiêu giao cao hơn Thành phố và lý do giao thấp hơn Thành phố); báo cáo về địa chỉ (cơ quan, đơn vị cấp 2 được giao theo quy định)

- Báo cáo chỉ tiêu cấp huyện giao thêm (ngoài chỉ tiêu Thành phố giao): Tính phù hợp với tình hình thực tế, điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương và tính khả thi trong quá trình thực hiện hoàn thành trong năm 2019.

Phần 3. Báo cáo công tác phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019:

3.1. Về công tác giao dự toán thu, chi ngân sách.

- Giao dự toán thu cho ngân sách theo các biểu mẫu quy định của Luật ngân sách Nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính: thu ngân sách quận, huyện, thị xã (bao gồm cả ngân sách xã, phường, thị trấn) đảm bảo số liệu tổng hợp khớp đúng với số liệu chi tiết các đơn vị dự toán trực thuộc và cấp xã.

- Việc bố trí dự toán năm 2019 một số lĩnh vực có đảm bảo theo định hướng của Thành phố hay không gồm: Dự phòng ngân sách; bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019; thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên; chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo; chi sự nghiệp môi trường.

- Phân bổ chi thường xuyên của các đơn vị đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước, quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Nghị quyết HĐND Thành phố và quy định của Thành phố.

3.2. Về dự toán chi đầu tư phát triển:

a) Báo cáo về tổng các nguồn đầu tư XDCB quận/huyện/thị xã đã phân bổ, giao kế hoạch năm 2019: XDCB tập trung; tiền sử dụng đất; nguồn bổ sung có mục tiêu (hỗ trợ có mục tiêu, nông thôn mới, nguồn vốn xổ số kiến thiết Thủ đô); tăng thu, kết dư, chuyển nguồn năm trước và các nguồn vốn khác.

b) Phân bổ kế hoạch vốn chi tiết từng nguồn vốn cho các dự án đầu tư XDCB:

- XDCB tập trung: tổng số kế hoạch, phân bổ? dự án, trong đó: Dự án mới? dự án chuyển tiếp? số dự án hoàn thành trong năm?

- Tiền sử dụng đất: tổng số kế hoạch, phân bổ? dự án, trong đó: Dự án mới? dự án chuyển tiếp? số dự án hoàn thành trong năm.

- Nguồn bổ sung có mục tiêu (hỗ trợ có mục tiêu, nông thôn mới,...): báo cáo chi tiết tương tự như các nguồn trên.

- Tăng thu, kết dư, chuyển nguồn năm trước; các nguồn vốn hợp pháp khác: báo cáo chi tiết tương tự như các nguồn trên.

3.3. Báo cáo, đánh giá số liệu nợ xây dựng cơ bản (nếu có) và phương án xử lý nợ xây dựng cơ bản trong kế hoạch 2019 (đối với các đơn vị có nợ XDCB) theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018.

Phần 5. Công tác quyết toán vốn đầu tư: Việc nộp hồ sơ quyết toán công trình, thực hiện thanh quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định của Nhà nước và Thành phố về nguồn thu nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách.

Phần 6. Báo cáo việc thực hiện công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn và công tác thực hiện gói thầu mua sắm tập trung dịch vụ công ích duy trì vệ sinh môi trường:

- Báo cáo công tác giao dự toán kinh phí chi sự nghiệp môi trường, trong đó: kinh phí chi việc thực hiện gói thầu mua sắm tập trung công tác duy trì vệ sinh môi trường và chi sự nghiệp môi trường khác.

- Báo cáo công tác triển khai thực hiện Văn bản số 5343/UBND-KT ngày 31/10/2018 của UBND Thành phố về việc bổ sung khối lượng, giá trị phát sinh các hạng mục duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố (trong đó: nêu các căn cứ pháp lý, văn bản đề nghị bổ sung khối lượng và giá trị phát sinh các hạng mục duy trì vệ sinh môi trường (nếu có); văn bản và số liệu xác nhận việc kiểm tra năng lực của nhà thầu đối với khối lượng bổ sung phát sinh theo quy định; nguồn kinh phí bố trí đảm bảo cho công tác duy trì vệ sinh môi trường và khối lượng bổ sung phát sinh).

- Báo cáo công tác triển khai thực hiện Văn bản số 6113/UBND-KT ngày 30/11/2017 của UBND Thành phố về việc tạm ứng, thanh, quyết toán kinh phí thực hiện duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Báo cáo công tác triển khai thực hiện Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của UBND Thành phố về việc sửa đổi Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND Thành phố ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn thành phố Hà Nội. (Trong đó nêu: các căn cứ pháp lý, các văn bản UBND quận, huyện, thị xã giao đơn vị cung ứng dịch vụ duy trì VSMT trên địa bàn tổ chức thu giá dịch vụ, giao chỉ tiêu thu giá dịch vụ; chỉ đạo đơn vị thu niên yết, hoặc thông báo công khai về mức thu, phương thức thu; công tác quản lý, sử dụng số tiền thu được...).

Phần 7: Các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị của quận/huyện/thị xã trong công tác triển khai thực hiện kế hoạch năm 2019 Thành phố giao: về chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách. Các đề xuất, kiến nghị khác (nếu có)/.